

TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC****(Đối với học sinh không thể học tập trực tuyến)****Địa lí 7 – TUẦN 7(4/10/2021 đến 9/10/2021)**

NỘI DUNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
CHỦ ĐỀ: Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG Ở ĐỐI ÔN HOÀ	
Hoạt động 1: Nghiên cứu tài liệu và thực hiện các yêu cầu. HS đọc nội dung mục 1 trang 56,57 SGK và rút ra nội dung chính. HS đọc nội dung mục 2 trang 57,58 SGK và trả lời các câu hỏi trong SGK	1.Ô nhiễm không khí : - Hiện trạng: Bầu khí quyển bị ô nhiễm nặng nề. - Nguyên nhân: Khói bụi từ các nhà máy và phương tiện giao thông thải vào khí quyển, bất cẩn khi sử dụng năng lượng nguyên tử gây ô nhiễm phóng xạ - Hậu quả: Tạo nên những trận mưa axit , tăng hiệu ứng nhà kính, khiến cho Trái Đất nóng lên , khí hậu toàn cầu biến đổi, băng ở hai cực tan chảy , mực nước đại dương dâng cao , ... Khí thải còn làm thủng tầng ôzôn. 2. Ô nhiễm nước. - Hiện trạng: Các nguồn nước bị ô nhiễm gồm : nước sông, nước biển, nước ngầm... - Nguyên nhân : Nước thải công nghiệp , tàu bè , sinh hoạt - Hậu quả : Khan hiếm nước sạch , Chết sinh vật dưới nước ,Gây bệnh ngoài da...
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học -HS làm bài vào tập. -HS học bài	Bài tập: Dựa vào nội dung và số liệu ở bài tập 2 trang 58 SGK, em hãy tính lượng khí thải của Hoa Kỳ và Pháp vào năm 2000

NỘI DUNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
CHỦ ĐỀ: THỰC HÀNH :NHẬN BIẾT ĐẶC ĐIỂM MÔI TRƯỜNG Ở ĐỐI ÔN HOÀ	
Hoạt động 1: Nghiên cứu tài liệu và thực hiện các yêu cầu. HS đọc nội dung bài tập 1 trang 59 SGK và trả lời các câu hỏi HS đọc nội dung bài tập 2 trang 59 SGK và trả lời các câu hỏi HS đọc nội dung bài tập 3 trang 60 SGK và trả lời các câu hỏi	Bài tập 1 : + Biểu đồ A: đới lạnh + Biểu đồ B : Khí hậu Địa Trung Hải . + Biểu đồ C: Khí hậu ôn đới hải dương . Bài tập 2 (HS tự làm) Bài tập 3 : HS không vẽ biểu đồ Nguyên nhân của sự gia tăng lượng khí thải CO ₂ vào sự phát triển ngày càng nhanh của nền công nghiệp và các phương tiện giao thông vận tải trên thế giới.

Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học -HS làm bài vào tập. -HS học bài	HS hoàn thành bài thực hành 18
<u>HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ NGHIÊN CỨU BÀI HỌC</u> CHỦ ĐỀ: HOẠT ĐỘNG NÔNG NGHIỆP Ở ĐỐI ÔN HÒA HS đọc SGK trang 46,47,48,49 và phân tích hình 14.1, hình 14.2, hình 14.3, hình 14.4, hình 14.5, 14.6, sau đó rút ra đặc điểm chính của hoạt động nông nghiệp ở đới ôn hòa. CHỦ ĐỀ: HOẠT ĐỘNG CÔNG NGHIỆP Ở ĐỐI ÔN HÒA 1.Nền công nghiệp hiện đại, cơ cấu đa dạng HS đọc SGK trang 50 ; rút ra được đặc điểm của hoạt động sản xuất công nghiệp 2. Cảnh quan công nghiệp HS đọc SGK trang 50, 51, 52; sau đó nêu được đặc điểm các kiểu cảnh quan công nghiệp ở đới ôn hòa. CHỦ ĐỀ: ĐÔ THỊ HÓA Ở ĐỐI ÔN HÒA HS đọc SGK trang 53,54,55; tìm ra được đặc điểm và các vấn đề đô thị ở đới ôn hòa và các biện pháp khắc phục.	

ĐỊA LÍ 7 – TUẦN 8 (11/10/2021 đến 16/10/2021)

NỘI DUNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
CHỦ ĐỀ: MÔI TRƯỜNG HOANG MẠC	
Hoạt động 1: Nghiên cứu tài liệu và thực hiện các yêu cầu. HS đọc nội dung mục 1 trang 61,62,63 SGK và rút ra nội dung chính. HS đọc nội dung mục 1 trang 63 SGK và rút ra nội dung chính	<u>1 . Đặc điểm của môi trường :</u> Chiếm gần 1/3 diện tích đất nổi. Chủ yếu nằm dọc theo hai đường chí tuyến , sâu nội địa , gần hải lưu lạnh + Khí hậu : Rất khô hạn và khắc nghiệt. Sự chênh lệch nhiệt độ rất lớn.Cảnh quan chủ yếu sỏi , đá , cồn cát .Thực vật cằn cỗi, động vật hiếm hoi chỉ có ở ốc đảo . <u>2 . Sự thích nghi của thực, động vật đối với môi trường :</u> - Tự hạn chế sự thoát hơi nước. - Tăng khả năng dự trữ nước và dinh dưỡng

Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học -HS làm bài vào tập. -HS học bài	Bài tập: Phân tích biểu đồ nhiệt độ hình 19.2 trang 62, sao đó rút ra nhận xét về khí hậu của hoang mạc
--	---

NỘI DUNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
Chủ đề: MÔI TRƯỜNG ĐỚI LẠNH.	
Hoạt động 1: Nghiên cứu tài liệu và thực hiện các yêu cầu. HS đọc nội dung mục 1 trang 67,68 SGK và trả lời các câu hỏi trong SGK HS đọc nội dung mục 2 trang 69,70 SGK và trả lời các câu hỏi trong SGK	Vị trí: nằm trong khoảng từ 2 vòng cực về 2 cực. Đới lạnh ở Bắc cực là đại dương, ở Nam cực là lục địa. 1. Đặc điểm của môi trường * Khí hậu: Khí hậu lạnh giá quanh năm và vô cùng khắc nghiệt. - Mùa đông lạnh kéo dài. - Mùa hè ngắn, nhiệt độ dưới 10^0C . - Nhiệt độ TB năm $< - 10^0\text{C}$ - Lượng mưa ít, chủ yếu dưới dạng tuyết rơi, thường có bão tuyết. - Vùng biển lạnh, vào mùa hè có băng trôi và núi băng. 2. Sự thích nghi của thực vật và động vật với môi trường - Động vật: tuần lộc, chim cánh cụt, hải cẩu, gấu trắng... thích nghi với khí hậu lạnh nhờ có bộ lông dày không thấm nước hoặc lớp mỡ dày. - Một số động vật dùng hình thức ngủ đông hoặc di cư để tránh mùa đông lạnh. - Thực vật đặc trưng : rêu, địa y và một số loài cây thấp lùn.
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học -HS làm bài vào tập. -HS học bài	Bài tập: Tại sao nói đới lạnh là hoang mạc lạnh của Trái đất

THÔNG TIN CỦA GIÁO VIÊN:

Giáo viên hỗ trợ: LÊ THỊ HOÀNG YẾN (0906988500)